

Số: /TB-HĐ

Thanh Hóa, ngày tháng năm 2026

THÔNG BÁO

Triệu tập thí sinh tham gia sát hạch tiếng dân tộc thiểu số

Thực hiện Kế hoạch số 3266/KH-SGDĐT ngày 29/6/2026 của Sở Giáo dục và Đào tạo về tuyển dụng, tiếp nhận nhà giáo và viên chức làm việc tại các cơ sở giáo dục mầm non, phổ thông công lập tỉnh Thanh Hóa năm 2026;

Căn cứ danh sách thí sinh là người dân tộc Kinh đăng ký dự tuyển và có đơn tình nguyện đến công tác tại trường thuộc thôn dân tộc thiểu số theo Quyết định số 267/QĐ-UBND ngày 21/01/2026 của UBND tỉnh Thanh Hóa;

Sở Giáo dục và Đào tạo thông báo triệu tập thí sinh thuộc diện phải tham gia sát hạch khả năng sử dụng tiếng dân tộc thiểu số, cụ thể như sau

1. Danh sách thí sinh được triệu tập

Danh sách thí sinh được triệu tập tham gia sát hạch tiếng dân tộc thiểu số tại Phụ lục kèm theo Thông báo này.

2. Thời gian và địa điểm

a) Phổ biến Quy chế sát hạch: 15 giờ 00 phút, ngày 12/8/2026; tại Phòng 100, tầng 1, Nhà A2, Trường Đại học Hồng Đức, số 565 Quang Trung, phường Hạc Thành, tỉnh Thanh Hóa.

b) Sát hạch: Ngày 13/8/2026, cụ thể:

- **Buổi sáng:** Bắt đầu sát hạch từ 07 giờ 45 phút; thí sinh có mặt tại địa điểm sát hạch lúc 07 giờ 30 phút.

- **Buổi chiều:** Bắt đầu sát hạch từ 13 giờ 45 phút; thí sinh có mặt tại địa điểm sát hạch lúc 13 giờ 30 phút.

Tại các phòng 100, 101, 102, 107 tầng 1, Nhà A2, Trường Đại học Hồng Đức, số 565 Quang Trung, phường Hạc Thành, tỉnh Thanh Hóa.

3. Những nội dung thí sinh cần thực hiện

a) Có mặt đúng thời gian, địa điểm quy định; thực hiện các yêu cầu, hướng dẫn của Hội đồng và cán bộ được phân công làm nhiệm vụ tại kỳ sát hạch.

b) Mang theo thẻ căn cước để kiểm tra, đối chiếu thông tin và các vật dụng được phép sử dụng theo Quy chế sát hạch.

c) Thí sinh có tên trong danh sách triệu tập có trách nhiệm kiểm tra thông tin cá nhân tại Phụ lục kèm theo Thông báo này. Trường hợp có thông tin chưa chính xác, thí sinh kịp thời phản ánh với bộ phận được phân công để được hướng dẫn, xử lý theo quy định.

d) Thí sinh xác nhận đã nhận Thông báo bằng cách gửi tin nhắn đến số Zalo 0982.442.993, với nội dung gồm họ và tên, ngày sinh; thời gian xác nhận chậm nhất 11 giờ 30 phút ngày 12/8/2026. Ví dụ: “Nguyễn Văn A, sinh ngày 01/5/2000”. Việc xác nhận nhằm phục vụ công tác tổ chức sát hạch, không thay thế việc triệu tập theo Thông báo này.

Hội đồng thông báo để thí sinh có tên trong danh sách triệu tập biết, thực hiện./.

Nơi nhận:

- Các thí sinh có tên tại Phụ lục;
- Trường ĐH Hồng Đức (để phối hợp);
- Ban sát hạch tiếng DTTS;
- UBND các xã, phường (để phối hợp Thông báo đến thí sinh);
- Các đơn vị trực thuộc Sở (để thông báo đến thí sinh);
- Giám đốc, các Phó Giám đốc Sở;
- Thành viên Hội đồng;
- Cổng thông tin điện tử của Sở GD&ĐT;
- Lưu: VT, TCCB.

CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG

**GIÁM ĐỐC SỞ GD&ĐT
Đỗ Đức Quế**

PHỤ LỤC
DANH SÁCH THÍ SINH NGƯỜI DÂN TỘC KINH THUỘC DIỆN THAM GIA SÁT HẠCH
KHẢ NĂNG SỬ DỤNG TIẾNG DÂN TỘC THIỂU SỐ

(Kèm theo Thông báo ngày 11 tháng 8 năm 2026 của Sở Giáo dục và Đào tạo)

TT	Mã số hồ sơ	Họ tên	Ngày sinh	Giới tính	Tiếng dân tộc thiểu số kê khai biết sử dụng	Ghi chú
1	MN-GV0289	Mai Thị Nga	12/07/1998	Nữ	Mường	
2	MN-GV0679	Hoàng Thị Hạ	01/07/2003	Nữ	Mường	
3	MN-GV0689	Trương Thị Phụng	05/05/1985	Nữ	Thái	
4	MN-GV1224	Nguyễn Thị Thu	26/12/1998	Nữ	Thái	
5	MN-GV1265	Nguyễn Thị Lan	25/01/1993	Nữ	Thái	
6	MN-GV1428	Nguyễn Thị Yến Nhi	12/12/2003	Nữ	Mường	
7	MN-GV1643	Nguyễn Thị Thanh Nhân	20/06/2000	Nữ	Mường	
8	TH-CB0098	Đỗ Thị Luân	26/11/1999	Nữ	Mường	
9	TH-CB0208	Lê Thị Hương	03/06/1998	Nữ	Thái	
10	TH-CB0265	Trần Thị Phụng	29/10/2003	Nữ	Thái	
11	TH-CB0289	Tổng Thị Thu Thủy	10/12/1987	Nữ	Mường	
12	TH-CB0394	Lê Phương Duyên	26/12/2004	Nữ	Thổ	
13	TH-CB0520	Đào Thị Cúc	27/12/1985	Nữ	Mường	
14	TH-CB0521	Nguyễn Công Thành	17/07/2003	Nam	Thái	
15	TH-CB0524	Cao Thị Mùi	19/05/2004	Nữ	Mường	
16	TH-CB0565	Mai Thu Huyền	18/09/2004	Nữ	Thổ	
17	TH-CB0698	Trịnh Thị Tuyến	11/03/2004	Nữ	Mường	
18	TH-CB0733	Lê Thị Hằng	11/03/1998	Nữ	Mường	
19	TH-CB0744	Phạm Thị Hiền	20/04/1991	Nữ	Mường	
20	TH-CB0750	Lê Hoàng Anh	03/09/2003	Nam	Thái	
21	TH-CB0761	Nguyễn Thùy Linh	26/11/1994	Nữ	Mường	
22	TH-CB0885	Lê Thị Thùy Dung	23/11/1996	Nữ	Thái	
23	TH-CB0977	Mai Thị Đào	20/02/1989	Nữ	Mường	
24	TH-CB1149	Tào Thị Huyền Trang	04/06/2002	Nữ	Mường	

25	TH-CB1176	Kiều Phương Thảo	30/11/2002	Nữ	Thái	
26	TH-CB1242	Hoàng Thị Ước	10/10/1996	Nữ	Mường	
27	TH-CB1364	Nguyễn Thị Khánh Linh	09/06/1996	Nữ	Mường	
28	TH-CB1408	Đậu Thị Nga	25/02/2002	Nữ		
29	TH-TA0149	Nguyễn Thị Quỳnh Chi	26/05/2003	Nữ	Mường	
30	TH-TA0261	Lê Minh Anh	01/06/2004	Nữ	Mường	
31	TH-TA0355	Nguyễn Thị Thu Hà	01/10/2002	Nữ	Thái	
32	TH-TA0393	Trần Thị Trang	19/07/2002	Nữ	Mường	
33	TH-GDTC027	Nguyễn Văn Hòa	01/01/1984	Nam	Mường	
34	TH-GDTC082	Trịnh Quốc Dũng	04/05/2004	Nam	Mường	
35	TH-GDTC129	Hoàng Văn Cường	16/08/1988	Nam	Mường	
36	TH-GDTC143	Nguyễn Thành Đạt	27/01/1986	Nam	Thái	
37	TH-TIN0028	Nguyễn Thị Hoan	28/01/1984	Nữ	Thỏ	
38	TH-TIN0030	Nguyễn Thị Huyền	13/05/1983	Nữ	Thỏ	
39	TH-TIN0036	Đinh Thị Hòa	17/02/1986	Nữ	Mường	
40	TH-TIN0042	Nguyễn Thị Dương	15/10/1987	Nữ	Mường	
41	TH-TIN0054	Nguyễn Công Tuấn Anh	03/01/1999	Nam	Thái	
42	TH-TIN0068	Hoàng Văn Lâm	28/08/2003	Nam	Mường	
43	TH-TIN0082	Mai Phạm Tuấn	23/01/1983	Nam	Mường	
44	TH-TIN0086	Đinh Văn Hòa	06/06/1982	Nam	Thái	
45	TH-TIN0154	Trịnh Đức Tiến	01/04/1984	Nam	Thái	
46	TH-TIN0161	Nguyễn Thị Hòa	06/08/1989	Nữ	Thái	
47	TH-NHAC09	Vũ Minh Thái	28/11/2002	Nam	Thái	
48	TH-NHAC14	Trần Anh Mạnh	10/08/1985	Nam	Mường	
49	TH-NHAC33	Đỗ Thị Chinh	05/05/1989	Nữ	Mường	
50	TH-NHAC39	Lưu Thị Hà	28/10/1982	Nữ	Thái	
51	TH-NHAC59	Đỗ Thị Bích	13/07/1985	Nữ	Thái	
52	TH-MT069	Lường Thị Thu	27/02/1989	Nữ	Mường	
53	TH-MT073	Trịnh Thị Hồng Thu	10/10/1988	Nữ	Mường	
54	THCS-VA102	Trương Thị Lan	09/06/1995	Nữ	Mường	
55	THCS-VA121	Lưu Thị Tài	28/02/1983	Nữ	Mường	
56	THCS-VA202	Trịnh Diệu Lý	30/08/2003	Nữ	Thái	

57	THCS-VA225	Phan Thục Quyên	24/03/2003	Nữ	Thái	
58	THCS-VA235	Phùng Thị Dung	16/10/1984	Nữ	Thái	
59	THCS-VA429	Lê Thị Mai Linh	10/01/2001	Nữ	Mường	
60	THCS-VA512	Bùi Đức Việt	05/10/1992	Nữ	Mường	
61	THCS-VA518	Lê Văn Phong	01/06/1997	Nam	Mường	
62	THCS-VA529	Lê Nhật Linh	17/10/2004	Nữ	Mường	
63	THCS-VA644	Lê Thị Vụ	18/06/1990	Nữ	Thái	
64	THCS-TO013	Lê Thu Phượng	26/01/2003	Nữ	Mường	
65	THCS-TO026	Nguyễn Thị Thủy	23/11/2002	Nữ	Mường	
66	THCS-TO094	Trần Thị Giang	26/10/1992	Nữ	Mường	
67	THCS-TO163	Lê Thị Thu	26/12/2000	Nữ	Mường	
68	THCS-TO277	Trương Trọng Hà	28/10/1986	Nam	Mường	
69	THCS-TO300	Nguyễn Trường Giang	28/08/1996	Nam	Mường	
70	THCS-TO380	Nguyễn Thị Bé Phương	18/04/2003	Nữ	Mường	
71	THCS-TO486	Nguyễn Ngô Tuấn Kiệt	03/02/2004	Nam	Thái	
72	THCS-TO543	Đoàn Linh Trang	15/06/2001	Nữ	Thái	
73	THCS-TA013	Lê Thị Vi Linh	12/11/1998	Nữ	Thổ	
74	THCS-TA036	Phạm Thị Quỳnh Nga	21/10/2002	Nữ	Mường	
75	THCS-TA094	Đỗ Thị Hoài Thương	23/03/2003	Nữ	Thái	
76	THCS-TA291	Lê Thị Thanh Xuân	21/05/2002	Nữ	Mường	
77	THCS-TA389	Nguyễn Khánh Huyền Anh	01/06/1984	Nữ	Mường	
78	THCS-TA426	Nguyễn Thế Hùng	27/03/1999	Nam	Thái	
79	THCS-TA514	Mai Phương Thu	30/11/2003	Nữ	Mường	
80	THCS-TA553	Nguyễn Thị Phương Uyên	03/12/2003	Nữ	Thổ	
81	THCS-CD051	Trịnh Diệu Ly	30/08/2003	Nữ	Thái	
82	THCS-CD081	Nguyễn Văn Quang	10/08/1986	Nam	Mường	
83	THCS-SU098	Cao Văn Vượng	01/02/1982	Nam	Mường	
84	THCS-SU135	Đỗ Thị Dung	20/04/1992	Nữ	Thái	
85	THCS-ĐI159	Nguyễn Thị Quyên	02/11/2003	Nữ	Mường	
86	THCS-ĐI177	Trần Văn Trọng	19/04/1997	Nam	Mường	
87	THCS-ĐI224	Nguyễn Thị Phượng	18/03/2003	Nữ	Thái	
88	THCS-ĐI250	Lê Văn Tư	12/04/1989	Nam	Mường	
89	THCS-LY061	Lê Thị Hằng	12/10/1986	Nữ	Thái	

90	THCS-LY084	Nguyễn Hồng Nhung	08/10/1998	Nữ	Thái	
91	THCS-HO016	Nguyễn Thị Duyên	29/03/2003	Nữ	Mường	
92	THCS-HO029	Lưu Xuân Thống	29/08/1988	Nam	Mường	
93	THCS-HO074	Lê Thị Thùy	09/09/1990	Nữ	Mường	
94	THCS-HO128	Đỗ Thị Hương	19/08/2003	Nữ	Thái	
95	THCS-HO162	Lê Huy Hoàng	20/02/2003	Nam	Thái	
96	THCS-HO165	Trương Xuân Toàn	01/04/1996	Nam	Thái	
97	THCS-SI042	Đinh Thị Nguyệt	08/04/1985	Nữ	Mường	
98	THCS-SI066	Nghiêm Thị Trang	26/09/1996	Nữ	Mường	
99	THCS-SI142	Nguyễn Văn Linh	09/03/1983	Nam	Thái	
100	THCS-TI024	Nguyễn Thị Hòa	05/03/1985	Nữ	Mường	
101	THCS-TI075	Đỗ Xuân Minh	29/08/2003	Nam	Mường	
102	THCS-TI083	Bùi Hà Trang	23/09/2001	Nữ	Mường	
103	THCS-TD108	Nguyễn Thành Đạt	27/01/1986	Nam	Thái	
104	THCS-TD116	Nguyễn Viết Hùng	25/10/1989	Nam	Thái	
105	THCS-NHAC017	Bùi Thị Thu	06/10/1984	Nữ	Thái	
106	THCS-NHAC031	Lê Văn Chính	30/11/1998	Nam	Thái	
107	THCS-NHAC050	Nguyễn Kim Liên	12/01/1989	Nữ	Mường	
108	THCS-NHAC099	Lưu Thị Hà	28/10/1982	Nữ	Thái	

(Danh sách trên gồm 108 người)